Vì sao Trung Quốc chưa thể thu phục được Phật giáo Tây Tạng

ISSN: 2734-9195 16:55 29/05/2026

Đối với Trung Quốc, bài học đã rất rõ ràng: những "Lạt Ma được tạo dựng" không phải con đường dẫn đến ổn định, mà là bảo chứng cho thất bại.

Năm 1995, chính quyền Trung Quốc đã bắt cóc cậu bé sáu tuổi Gedhun Choekyi Nyima, người được **Đức Đạt Lai Lạt Ma** thứ 14 công nhận là Panchen Lạt Ma đời thứ 11. Thay vào đó, Bắc Kinh đưa Gyaincain Norbu lên vị trí này như một nhân vật được đào tạo nhằm hiện thực hóa tầm nhìn của nhà nước về một Phật giáo Tây Tạng đặt dưới sự kiểm soát của chính quyền.



Trung Quốc đã tìm cách kiểm soát Tây Tạng bằng cách tấn công các lãnh đạo tôn giáo của họ. Nhưng chiến lược này đã thất bại. Niềm tin không thể bị ra lệnh hay ép buộc.

Ba thập niên trôi qua, kết quả đã quá rõ ràng: Gyaincain Norbu chỉ hiện diện như biểu tượng mang tính nghi lễ, không có tính chính danh trong lòng người Tây Tạng, không có uy tín tâm linh trong thế giới Phật giáo và cũng không được công nhận theo truyền thống tâm linh tôn giáo.

Sự thất bại ấy không chỉ là vấn đề **tôn giáo**, mà còn là bài học địa chính trị. Nếu Bắc Kinh tiếp tục áp dụng công thức tương tự đối với việc kế vị Đức Đạt Lai Lạt Ma, họ sẽ đối diện với sự khước từ từ người Tây Tạng, sự bác bỏ của cộng đồng Phật giáo toàn cầu và làn sóng chỉ trích từ quốc tế. Những "Lạt Ma được chỉ định" không phải con đường dẫn tới ổn định, mà chỉ bảo đảm cho thất bại.

Panchen Lạt Ma là một trong những nhân vật được tôn kính nhất của **Phật giáo Tây Tạng**, chỉ đứng sau Đức Đạt Lai Lạt Ma. Trong lịch sử, Panchen Lạt Ma giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xác nhận hóa thân của Đạt Lai Lạt Ma, khiến dòng truyền thừa này trở thành yếu tố cốt lõi duy trì tính liên tục của thẩm quyền tâm linh Tây Tạng.

Bằng việc đưa Gedhun Choekyi Nyima biến mất và thay thế bằng Gyaincain Norbu, Bắc Kinh muốn tạo đòn bẩy nhằm kiểm soát tương lai của **Phật giáo Tây Tạng**. Tuy nhiên, chiến lược ấy đã phản tác dụng.

Gyaincain Norbu thường xuất hiện trong các sự kiện chính thức, được chụp hình tại các kỳ đại hội của đảng, được giới thiệu như biểu tượng của "hòa hợp tôn giáo". Nhưng ông lại vắng bóng trong các tu viện Tây Tạng, không hiện diện trong trái tim tín đồ, và cũng không có vị trí trong cộng đồng Phật giáo quốc tế.

Sự hiện diện của ông không gợi nhắc về tính kế thừa tâm linh, mà trở thành dấu hiệu của sự cưỡng ép. Người Tây Tạng từ chối chấp nhận ông, còn các nhà lãnh đạo Phật giáo quốc tế phần lớn giữ thái độ im lặng hoặc không công nhận. Nỗ lực tạo dựng tính chính danh của CCP vì thế chỉ dẫn đến sự phủ nhận và **khoảng trống niềm tin**.



Đức Đạt Lai Lạt Ma. Ảnh: Internet

Sự mất tích của Gedhun Choekyi Nyima cho đến nay vẫn là một trong những vi phạm nhân quyền gây chú ý nhất của thời đại. Không ai biết số phận của ông ra sao, sự vắng mặt ấy tiếp tục trở thành vết thương làm suy giảm uy tín của Trung Quốc trên trường quốc tế.

Vụ việc Panchen Lạt Ma cho thấy: tính chính danh tâm linh không thể được tạo ra bằng quyền lực độc đoán. Đức tin không thể bị ra lệnh, và sự công nhận không thể bị cưỡng ép.

Bắc Kinh cũng đã phát đi tín hiệu rõ ràng về ý định kiểm soát tiến trình kế vị Đạt Lai Lạt Ma, khi khẳng định hóa thân thứ 15 phải được nhà nước phê chuẩn. CCP viện dẫn hệ thống "Kim Bình Xuy Thiêm" (Golden Urn) từ thời nhà Thanh như một tiền lệ lịch sử cho sự can dự của nhà nước vào việc xác định truyền thừa Tây Tạng. Tuy nhiên, lập luận này vừa thiếu nền tảng lịch sử vững chắc, vừa sai lầm về mặt chiến lược.

Đức Đạt Lai Lạt Ma không chỉ là một nhân vật tôn giáo, mà còn là biểu tượng toàn cầu của lòng từ bi, sức bền tinh thần và tinh thần bất bạo động. Tính chính danh của Ngài bắt nguồn từ truyền thống tôn giáo hàng thế kỷ, chứ không phải từ sắc lệnh chính trị.

Người Tây Tạng cũng như cộng đồng quốc tế sẽ không chấp nhận một "Đạt Lai Lạt Ma" được chỉ định bằng mệnh lệnh hành chính. Cũng như Gyaincain Norbu vẫn là một nhân vật không có cộng đồng tín đồ thực sự, bất kỳ "Đạt Lai Lạt Ma thứ 15" nào do CCP bổ nhiệm cũng sẽ chỉ là một biểu tượng rỗng, bị người Tây Tạng bác bỏ và bị cộng đồng Phật giáo toàn cầu phớt lờ.

Tiền lệ Panchen Lạt Ma cho thấy sự vô vọng trong chiến lược của Bắc Kinh. Thay vì tạo ổn định, một Đạt Lai Lạt Ma do nhà nước chỉ định có thể làm phân hóa sâu sắc đời sống tôn giáo, gia tăng sự phản kháng của người Tây Tạng và kéo theo sự chỉ trích quốc tế. Thay vì củng cố quyền kiểm soát, điều đó sẽ làm gia tăng sự ngờ vực và kéo dài xung đột.

Việc bắt cóc Gedhun Choekyi Nyima bị cho là vi phạm nhiều công ước quốc tế, bao gồm Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (1989) và Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (1966). Nỗ lực áp đặt quyền quyết định kế vị tâm linh của Bắc Kinh cũng bị xem là đi ngược nguyên tắc tự do tôn giáo được ghi nhận trong luật pháp quốc tế.

Trong truyền thống Tây Tạng, sự công nhận Đạt Lai Lạt Ma luôn xuất phát từ tính xác thực tâm linh chứ không phải từ sức ép quyền lực. Cộng đồng quốc tế

nhiều lần khẳng định rằng tính chính danh trong Phật giáo Tây Tạng không thể được ban phát bởi nhà nước.

Liên Hợp Quốc đã nhiều lần bày tỏ quan ngại về sự mất tích của Panchen Lạt Ma, trong khi nhiều chính phủ trên thế giới kêu gọi trả tự do cho ông. Các nghị quyết của Quốc hội Hoa Kỳ, tuyên bố của Nghị viện châu Âu và quan điểm từ nhiều lãnh đạo Phật giáo tại châu Á đều nhấn mạnh rằng việc kế thừa tâm linh không thuộc phạm vi quyết định của chính quyền chính trị.

Vụ việc Panchen Lạt Ma đã trở thành biểu tượng của sự cưỡng ép, đồng thời làm suy yếu uy tín của Trung Quốc trong các cuộc đối thoại nhân quyền. Nếu lặp lại sai lầm ấy với Đạt Lai Lạt Ma, cái giá phải trả sẽ còn lớn hơn, biến một tranh chấp tôn giáo thành gánh nặng địa chính trị.

Trong nhiều năm qua, Bắc Kinh đã đầu tư mạnh vào việc mở rộng ảnh hưởng văn hóa thông qua các sáng kiến như “Vành đai và Con đường”, hệ thống Viện Khổng Tử cùng mạng lưới truyền thông toàn cầu. Tuy nhiên, cách xử lý vấn đề kế vị Tây Tạng lại làm suy giảm những nỗ lực ấy.

Một Đạt Lai Lạt Ma do nhà nước chỉ định sẽ bị nhìn nhận không phải như một lãnh tụ tâm linh, mà như một biểu tượng chính trị. Điều đó có nguy cơ làm xói mòn uy tín của Trung Quốc và tạo khoảng cách với cộng đồng Phật giáo khắp châu Á từ Mông Cổ, Sri Lanka cho tới Nepal và Nhật Bản.

Chi phí chiến lược thậm chí còn vượt xa phạm vi tôn giáo. Tây Tạng từ lâu đã là điểm nhạy cảm trong quan hệ giữa Trung Quốc với Ấn Độ, Hoa Kỳ và châu Âu. Tầm ảnh hưởng toàn cầu của Đức Đạt Lai Lạt Ma khiến quá trình kế vị của Ngài sẽ được các chính phủ và xã hội dân sự quốc tế theo dõi chặt chẽ.

Một “Đạt Lai Lạt Ma được dựng lên” sẽ kéo theo làn sóng chỉ trích, làm gia tăng sự thiếu tin cậy và khiến các quan hệ ngoại giao của Trung Quốc thêm phức tạp. Thay vì tạo ổn định, điều đó có thể khiến xung đột tiếp tục bị khoét sâu.

Nhiều thập niên kiểm soát và hạn chế chưa thể xóa bỏ bản sắc Tây Tạng. Người Tây Tạng đã trải qua sự mai một văn hóa, các giới hạn tôn giáo và tình trạng bên lề chính trị, nhưng họ vẫn duy trì được truyền thống, ngôn ngữ và đức tin của mình.

Sự thất bại trong “thử nghiệm Panchen Lạt Ma” của CCP cho thấy sức sống bền bỉ của bản sắc Tây Tạng. Bất chấp sự kiểm soát của nhà nước, người Tây Tạng vẫn từ chối chấp nhận một nhà lãnh đạo tâm linh được tạo dựng. Và sức bền ấy nhiều khả năng sẽ tiếp tục thể hiện trong tiến trình kế vị Đạt Lai Lạt Ma.

Bản thân Đức Đạt Lai Lạt Ma cũng đã chuẩn bị cho khả năng này. Ngài từng tuyên bố rằng hóa thân tiếp theo có thể xuất hiện ngoài Tây Tạng và việc công nhận sẽ tuân theo truyền thống tôn giáo hàng thế kỷ chứ không phải sắc lệnh chính trị. Điều này nhằm bảo đảm rằng tính chính danh sẽ nằm ngoài tầm kiểm soát của Bắc Kinh.

Người Tây Tạng cũng như cộng đồng Phật giáo toàn cầu sẽ lựa chọn tính xác thực tâm linh, chứ không phải sự cưỡng ép.

Việc kế vị Đạt Lai Lạt Ma không chỉ là vấn đề của riêng Tây Tạng, mà còn là vấn đề mang tính toàn cầu. Với vị thế của một nhà lãnh đạo đạo đức có ảnh hưởng quốc tế, tiến trình kế vị của Ngài sẽ tác động vượt xa biên giới Tây Tạng. Chính phủ các nước, cộng đồng tôn giáo và xã hội dân sự sẽ theo dõi sát sao quá trình này, và mọi nỗ lực tạo dựng tính chính danh bằng quyền lực chính trị đều có thể dẫn đến phản ứng mạnh mẽ từ quốc tế.

Việc CCP lựa chọn Panchen Lạt Ma thứ 11 đã trở thành một ví dụ điển hình cho sự thất bại của việc áp đặt quyền lực lên đời sống tâm linh, cho thấy rằng tính chính danh không thể bị cưỡng ép và sự xác thực không thể bị giả tạo.

Nếu Bắc Kinh tiếp tục kế hoạch dựng lên một Đạt Lai Lạt Ma thứ 15, họ có thể sẽ đối diện với kết cục tương tự: bị người Tây Tạng bác bỏ, bị cộng đồng quốc tế phủ nhận và đồng thời phơi bày chính nỗi bất an của mình.

Đối với Trung Quốc, bài học đã rất rõ ràng: những “Lạt Ma được tạo dựng” không phải con đường dẫn đến ổn định, mà là bảo chứng cho thất bại.

Tác giả: **Khedroob Thondup**

Khedroob Thondup là cháu của Đức Đạt Lai Lạt Ma.

Chuyển ngữ và biên tập: Thường Nguyên

Nguồn link: https://www.journalofdemocracy.org/online-exclusive/why-china-cant-hijack-tibetan-buddhism/